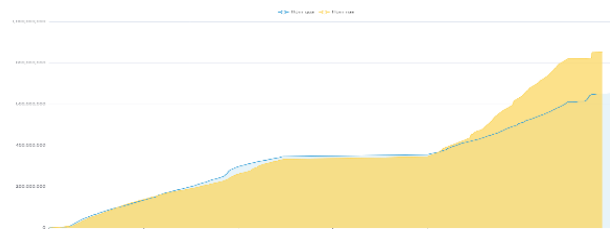


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

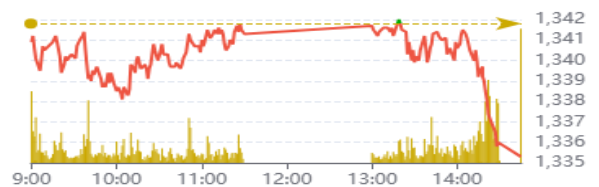
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.272,72	233,19
Thay đổi	-3,36	1,97
Thay đổi %	-0,26%	0,85%
KLGD (Triệu CP)	816,8	78,9
GTGD (Tỷ)	17.654	1.269
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	195	99
CP giảm giá	226	75
CP tham chiếu	75	63
P/E	12,61	31,52
P/B	1,64	1,66

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.334,0	-6,51		
VN30F1M	1.357,0	+1,5	-22,99	54.573



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 3.36 điểm (-0.26%), đóng cửa tại 1.272,72 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng về phe bán với 266 mã giảm và 195 mã tăng. Lực bán xuất hiện mạnh vào phiên chiều khiến cho thị trường giảm nhẹ so với trạng thái đi ngang vào phiên sáng.

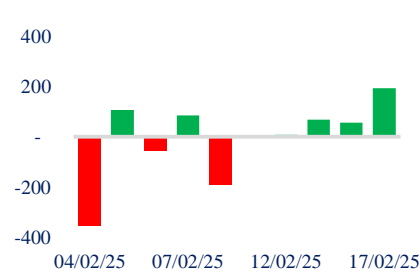
- Đà giảm trong phiên chiều chủ yếu đến từ việc các cổ phiếu trụ nhóm ngân hàng, bán lẻ và công nghệ bị chốt mạnh.

- Nhóm cao su và chứng khoán nhận được sự quan tâm của dòng tiền và vẫn giữ được sắc xanh cho tới cuối phiên.

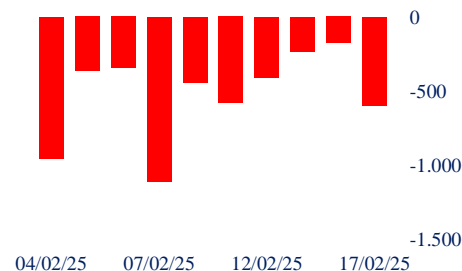
- Trong khi đó nhóm Bất Động Sản cũng nhận được dòng tiền trong phiên sáng, tuy nhiên đã không thể duy trì được sự tích cực trong phiên chiều.

- Khối ngoại bán ròng với giá trị 600 tỷ. Lực bán ròng của khối ngoại tiếp tục tập trung ở cổ phiếu MWG và VNM.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Chỉ số VN-Index kết phiên điều chỉnh sau khi test vùng kháng cự quan trọng 1.275 điểm. Diễn biến điều chỉnh là phù hợp khi chỉ số đã tạo gap up trong phiên trước đó.

Tuy nhiên, cũng cần lưu ý đến việc chỉ đã xuất hiện 3 phiên bị bán với thanh khoản lớn tại vùng đỉnh 1.275 điểm.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Áp lực bán vẫn nhiều tại vùng giá cao, do đó nhà đầu tư hạn chế mua mới, duy trì tỷ trọng ở mức vừa phải và chờ thêm những tín hiệu xác nhận từ thị trường

- Kịch bản 1 (60%): VN-Index đi ngang, tích lũy tại vùng 1.275 để hấp thụ lượng cung.

- Kịch bản 2 (40%): VN-Index điều chỉnh về vùng 1.270 để lấp gap.

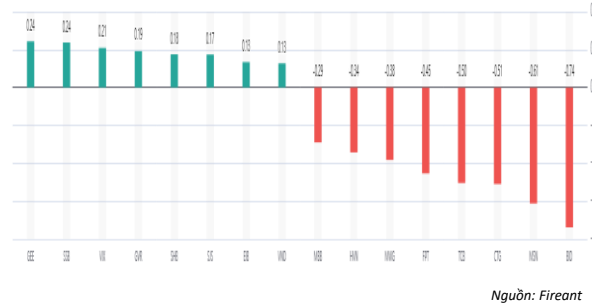
Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	CTD	81,9	73	04/02/2025	90	66	Mua
2	HHV	12,5	12,6	04/02/2025	14,5	11,5	Mua

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	1,28%	-0,95%
Hóa chất	1,51%	4,70%
Tài nguyên Cơ bản	0,76%	-1,23%
Xây dựng và Vật liệu	-0,01%	2,28%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,19%	7,38%
Ô tô và phụ tùng	0,99%	1,84%
Thực phẩm và đồ uống	-0,45%	-0,49%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,84%	2,41%
Y tế	0,20%	1,18%
Bán lẻ	0,59%	-3,65%
Truyền thông	-0,13%	6,31%
Du lịch và Giải trí	3,62%	1,76%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,70%	1,91%
Ngân hàng	0,21%	3,86%
Bảo hiểm	-0,32%	3,25%
Bất động sản	0,27%	-0,30%
Dịch vụ tài chính	1,08%	5,82%
Công nghệ Thông tin	1,13%	-3,40%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	26,15	0,05 / 0,19%	18.780.037
EIB	19,4	0,30 / 1,57%	19.378.295
SHB	11	0,20 / 1,85%	41.407.754
VHM	38,8	0,00 / 0,00%	5.449.497
PC1	23,7	0,10 / 0,42%	4.178.873

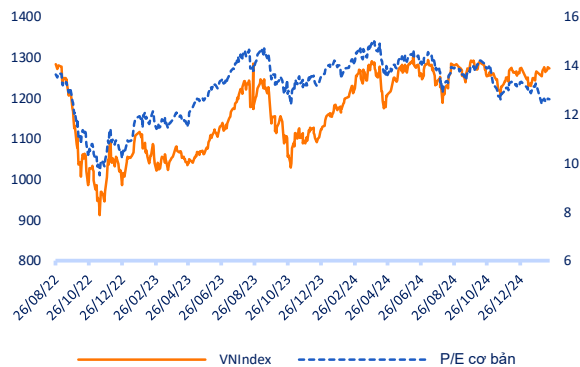
Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MWG	54,1	-1,10 / -1,99%	7.723.677
VNM	60	-0,30 / -0,50%	3.636.591
HDB	22,65	-0,20 / -0,88%	10.557.325
FPT	143,6	-1,30 / -0,90%	2.826.462
SSI	25	0,10 / 0,40%	18.496.273

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
DXG	Hà Đức Hiếu	Thành viên Hội đồng Quản trị/Thành viên Ủy ban kiểm toán	17/02/2025	Mua	135.433
DXG	Lương Trí Tú	---	17/02/2025	Mua	100.624
DXG	Lương Trí Thìn	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	17/02/2025	Mua	25.494.327
DXG	Bùi Thanh Thảo	Kế toán trưởng	17/02/2025	Mua	16.041
DXG	Bùi Ngọc Đức	Tổng Giám đốc/Thành viên Hội đồng Quản trị	17/02/2025	Mua	250.005

Định giá thị trường



TIN TỨC

Trong nước

[QH thảo luận về cơ cấu tổ chức Chính phủ](#)
[Ngành gỗ đạt mục tiêu xuất khẩu 18 tỷ USD trong năm 2025](#)
[Các yếu tố nền tảng của VN vẫn vững mạnh trong năm 2025](#)

Doanh nghiệp

[Lãnh đạo kỳ cựu rời ghế Phó Tổng Tập đoàn Đạt Phương](#)
[NKG chỉ bán được 79% lượng cổ phiếu phát hành](#)
[Novaland chậm trả nợ trái phiếu](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Hơn 1.000 tỉ đô la mắc kẹt sau cơn bùng nổ kỳ lân khởi nghiệp](#)
[Căng thẳng thương mại Mỹ – Trung sẽ phát triển đến đâu?](#)
[Kinh tế Anh 5 năm sau khi Brexit](#)

Hàng hóa

[Thị trường phân bón: Giao dịch sôi động với giá tăng mạnh](#)
[Vàng liên tục lập kỷ lục, áp đảo mọi kênh đầu tư dưới thời Trump](#)
[Giá cà phê hôm nay 16-2: Tuần của kỷ lục](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	87.822.306 / 5,91%
2	SHB	41.407.754 / 1,85%
3	VPB	30.791.081 / -0,79%
4	VND	24.800.199 / 2,75%
5	EVF	23.667.082 / 6,83%
6	BCG	21.770.936 / 3,52%
7	EIB	19.378.295 / 1,57%
8	HPG	18.780.037 / 0,19%
9	SSI	18.496.273 / 0,40%
10	OCB	17.219.962 / 0,44%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25220 / 0,12%	USD	23.399 / 25.755
EUR/VND	26010 / 0,27%	EUR	24.493 / 27.072
GBP/VND	31198 / 0,15%	GBP	29.378 / 32.470
USD/VND	161,00 / 0,63%	JPY	154 / 170
AUD/VND	27550 / 0,50%	CHF	25.940 / 28.670

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	54,1	60,3	05/12/2024	70	56	-10,3%	Nắm giữ
2	ACV	106,8	124,3	23/12/2024	135	118	-14,1%	Nắm giữ
3	CTD	88,6	73	04/02/2025	90	66	21,4%	Chốt lời
4	HHV	12,8	12,6	04/02/2025	14,5	11,5	1,6%	Nắm giữ

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	69,7	70	27/02/2024	83,8	69	-0,4%	Nắm giữ
2	FMC	46,5	48,3	27/02/2024	53,7	45	-3,7%	Nắm giữ
3	HPG	26,15	26,5	08/10/2024	34	25	-1,3%	Mua mới
4	TCB	25,7	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	17,6%	Nắm giữ
5	TCM	41,35	45	12/09/2024	55	42	-8,1%	Nắm giữ
6	PNJ	95,4	98,0	17/09/2024	116,9	89,5	-2,7%	Nắm giữ
7	CTG	40,15	35	19/09/2024	45	33	14,7%	Nắm giữ
8	KDH	33,85	33	18/10/2024	38,5	31	2,6%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
2	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn